

Số: **309** /BC-UBND

Hà Nội, ngày 21 tháng 11 năm 2018

BÁO CÁO

**Kết quả 02 năm thực hiện phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực
hạ tầng, kinh tế - xã hội theo Quyết định số 41/2016/QĐ-UBND
ngày 19/9/2016 của UBND Thành phố**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

Thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 05/7/2018 của HĐND Thành phố về những nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế xã hội, thu chi ngân sách 6 tháng cuối năm 2018; trên cơ sở báo cáo đánh giá của các sở, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã, UBND Thành phố báo cáo HĐND Thành phố kết quả 02 năm thực hiện quy định phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực hạ tầng đô thị, kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 08/2016/NQ-HĐND ngày 03/8/2016 của HĐND Thành phố và Quyết định số 41/2016/QĐ-UBND ngày 19/9/2016 của UBND Thành phố như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO CỦA THÀNH PHỐ

Thực hiện Nghị quyết số 08/2016/NQ-HĐND ngày 03/8/2016 của HĐND Thành phố, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 41/2016/QĐ-UBND ngày 19/9/2016 quy định phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực hạ tầng, kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội (sau đây gọi là Quyết định 41); xây dựng trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số 13/2016/NQ-HĐND ngày 05/12/2016 về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi của các cấp ngân sách để triển khai thực hiện đồng bộ với phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực hạ tầng, kinh tế - xã hội tại Nghị quyết số 08/2016/NQ-HĐND ngày 03/8/2016 của HĐND Thành phố.

UBND Thành phố đã chỉ đạo sở, ban, ngành của Thành phố phối hợp với UBND các quận, huyện, thị xã căn cứ các nội dung phân cấp quy định tại Quyết định 41 lập danh mục các công trình đầu tư, quản lý sau đầu tư trình UBND Thành phố phê duyệt danh mục làm căn cứ để tổ chức tiếp nhận bàn giao để quản lý theo phân cấp giữa cấp Thành phố và cấp huyện. Đến nay, UBND Thành phố đã ban hành 09 Quyết định phê duyệt danh mục các công trình phân cấp theo ngành lĩnh vực, cụ thể như sau:

(1) Quyết định 1640/QĐ-UBND ngày 09/3/2017 về việc phê duyệt danh mục công viên, vườn hoa, cây xanh, thảm cỏ do Thành phố quản lý;

(2) Quyết định số 1629/QĐ-UBND ngày 09/3/2017 về việc phê duyệt danh mục các tuyến thoát nước, hồ nước, trạm xử lý nước thải sinh hoạt do

Thành phố quản lý sau đầu tư và Quyết định số 1692/QĐ-UBND ngày 06/4/2018 về việc phê duyệt bổ sung danh mục các tuyến thoát nước, hồ nước;

(3) Quyết định số 7017/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 phê duyệt danh mục hạ tầng giao thông do Thành phố quản lý;

(4) Quyết định số 1789/QĐ-UBND ngày 20/3/2017 phê duyệt danh mục các công trình cấp nước theo phân cấp tại Quyết định số 41/2016/QĐ-UBND ngày 19/9/2016 của UBND Thành phố;

(5) Quyết định 1641/QĐ-UBND ngày 09/3/2017 phê duyệt danh mục hệ thống chiếu sáng công cộng do Thành phố quản lý sau đầu tư và Quyết định số 7244/QĐ-UBND ngày 18/10/2017 phê duyệt điều chỉnh, bổ sung hệ thống chiếu sáng công cộng do Thành phố quản lý sau đầu tư tại Quyết định 1641/QĐ-UBND ngày 09/3/2017;

(6) Quyết định số 1978/QĐ-UBND ngày 28/3/2017 phê duyệt danh mục các công trình thủy lợi do Thành phố quản lý;

(7) Quyết định số 6293/QĐ-UBND ngày 15/11/2016 phê duyệt danh mục các tuyến đê do Thành phố quản lý.

Trong quá trình triển khai thực hiện, UBND Thành phố cũng đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất nghe các sở, ngành, quận, huyện báo cáo tình hình triển khai thực hiện các nội dung phân cấp, đồng thời chỉ đạo giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong công tác phối hợp giữa các ngành, các cấp và các doanh nghiệp cung ứng dịch vụ để nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ, kịp thời khắc phục sự cố xảy ra (tập trung trong các lĩnh vực môi trường, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước).

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN PHÂN CẤP

1. Lĩnh vực nông nghiệp:

** Về quản lý đê điều:*

Ngày 15/11/2016, UBND Thành phố ban hành Quyết định số 6293/QĐ-UBND phê duyệt danh mục các tuyến đê do Thành phố đầu tư và quản lý sau đầu tư quy định tại Quyết định số 41/2016/QĐ-UBND ngày 19/9/2016. Theo đó, Thành phố quản lý các tuyến đê từ cấp III đến cấp đặc biệt với tổng chiều dài 404,067km.

Đối với các tuyến đê từ cấp IV trở xuống và các tuyến đê chưa phân cấp: UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 17/2016/QĐ-UBND ngày 11/5/2016 quy định về quản lý và hành lang bảo vệ đối với đê cấp IV, cấp V trên địa bàn Thành phố; giao UBND cấp huyện quản lý các tuyến đê cấp IV, cấp V với tổng chiều dài khoảng 354,896 km và 41 tuyến đê bao, đê bồi và đê chuyên dùng chưa được phân cấp với tổng chiều dài 132,84 km.

** Về quản lý thủy lợi:*

Thực hiện Quyết định 1978/QĐ-UBND ngày 28/3/2017 của UBND Thành phố về việc phê duyệt danh mục các công trình thủy lợi do Thành phố quản lý, UBND các quận, huyện, thị xã cơ bản bàn giao xong các công trình

thủy lợi về các doanh nghiệp thủy lợi của Thành phố. Đến nay, đã có 17/22 đơn vị hoàn thành công tác bàn giao toàn bộ công trình trên địa bàn quản lý (*Ứng Hòa, Thường Tín, Phú Xuyên, Ba Vì, Quốc Oai, Thạch Thất, Phúc Thọ, Sơn Tây, Sóc Sơn, Thanh Trì, Mỹ Đức, Thanh Oai, Chương Mỹ, Nam Từ Liêm, Bắc Từ Liêm, Hoàng Mai, Hà Đông*); còn 5/22 đơn vị chưa hoàn thành bàn giao (*Mê Linh, Đông Anh, Gia Lâm, Đan Phượng, Hoài Đức*).

Sau khi tiếp nhận, các doanh nghiệp thủy lợi đã bước đầu rà soát, loại bỏ những công trình cũ nát, không phù hợp quy hoạch, khắc phục tình trạng bơm nhiều cấp, chồng lấn diện tích tưới, tiêu, đảm bảo nguyên tắc quản lý, khai thác công trình thủy lợi thống nhất theo hệ thống công trình thủy lợi, từ công trình đầu mối đến công trình thủy lợi nội đồng.

* *Về quản lý rừng*: Thực hiện Quyết định số 41/2016/QĐ-UBND ngày 19/9/2016 của UBND Thành phố, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã phối hợp với các huyện, thị xã có rừng trên địa bàn Thành phố để thực hiện nội dung thống nhất quản lý rừng phòng hộ, rừng đặc dụng trên địa bàn Thành phố bàn giao theo quy định.

2. Lĩnh vực giao thông: Đã hoàn thành công tác lập danh mục, bàn giao công trình theo phân cấp giữa cấp Thành phố và cấp huyện. Công tác phân cấp quản lý hệ thống hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn thành phố hiện nay cơ bản đã ổn định, đảm bảo tính đồng bộ, liên thông, kết nối mạng lưới giữa các khu vực phù hợp với hiện trạng hệ thống hạ tầng giao thông của Thành phố.

* *Về quản lý đường bộ*: Theo phân cấp tại Quyết định số 41, cấp Thành phố quản lý 1.989,89 km đường bộ; 458 cầu nhỏ và cầu trung, 7 cầu vượt nhẹ, 07 cầu lớn (cầu Chương Dương, cầu Vĩnh Tuy, cầu Thanh Trì, cầu Nhật Tân, cầu Đông Trù, cầu Thăng Long, cầu Phù Đổng); 8 hầm cơ giới, 37 hầm đi bộ, 68 hầm chui dân sinh, 33 cầu vượt bộ hành; đường thủy nội địa địa phương 72.541km.

Thành phố đã triển khai thực hiện ứng dụng phần mềm GovOne phục vụ công tác quản lý, giám sát duy tu bảo trì hệ thống hạ tầng giao thông đường bộ; qua đó, công tác quản lý bảo trì đã đạt hiệu quả, thường xuyên, liên tục hơn. Triển khai hệ thống thiết bị giám sát giao thông lắp đặt thí điểm nút Giải Phóng - Kim Đồng, khu vực bến xe Giáp Bát để quản lý và giám sát trật tự giao thông để đánh giá hiệu quả và nhân rộng ra trên toàn Thành phố.

* *Về quản lý bến xe ô tô, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm đón, trả khách, vận tải hành khách tuyến cố định và vận tải hành khách công cộng*: Thành phố đã ban hành Quyết định số 47/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định của Quyết định số 53/2016/QĐ-UBND ngày 28/12/2016 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành các quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn Thành phố và Quyết định số 44/2017/QĐ-UBND ngày 15/12/2017 về việc ban hành giá dịch vụ trông giữ xe đạp, xe máy, xe ô tô trên địa bàn thành phố Hà Nội.

* *Về vận tải hành khách công cộng*: Mạng lưới VTHKCC trên địa bàn đã mở mới 13 tuyến buýt, nâng số tuyến buýt trên địa bàn thành phố là 112 tuyến

buýt, 12 đơn vị vận tải tham gia với 1.815 xe; đã bao phủ khắp 30 quận, huyện, thị xã đạt 70% độ bao phủ trên địa bàn thành phố, kết nối cơ bản đến các khu đô thị, các cụm dân cư, bệnh viện, trường học và các cụm công nghiệp; Triển khai ứng dụng phần mềm "Tìm buýt" tạo sự thuận lợi cho người dân được tiếp cận với hệ thống VTHKCC bằng xe buýt.

* *Về bến xe khách, hàng hóa*: Thành phố quản lý 7 bến xe khách (Bến xe Giáp Bát, Nước Ngầm, Mỹ Đình, Xuân Phương, Gia Lâm, Sơn Tây, Yên Nghĩa) và 4 bến xe hàng hóa (Bến xe Thanh Trì, Bến xe tại 27/785 Trương Định, Bến xe Đền Lừ, Bến xe Yên Viên) triển khai ứng dụng công nghệ GPS, bước đầu đã điều hành và kiểm soát xe chạy theo biểu đồ, lộ trình tuyến, tốc độ vận hành nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải hành khách công cộng.

* *Về điểm đỗ xe tạm thời*: Thành phố đã cấp phép 156 điểm trông giữ xe, diện tích 41.213,3 m²; Đã cấp phép triển khai ứng dụng iParking cho 115 điểm trông giữ phương tiện trên 12 quận của Thành phố.

3. Lĩnh vực ngành xây dựng:

* *Về quản lý chiếu sáng công cộng*: Thực hiện quản lý nhà nước tập trung một đầu mối (Sở Xây dựng) lĩnh vực chiếu sáng, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định 1641/QĐ-UBND ngày 09/3/2017 về việc phê duyệt danh mục hệ thống chiếu sáng công cộng do Thành phố quản lý sau đầu tư và Quyết định số 7244/QĐ-UBND ngày 18/10/2017 phê duyệt điều chỉnh, bổ sung hệ thống chiếu sáng công cộng do Thành phố quản lý sau đầu tư trên địa bàn quận Hà Đông và thị xã Sơn Tây. Thành phố áp dụng hình thức đặt hàng để đảm bảo ổn định vận hành khi bàn giao, tiếp nhận theo phân cấp; từ năm 2017 thực hiện theo hình thức đấu thầu (phân chia thành 05 gói thầu theo địa bàn 30 quận, huyện và thị xã Sơn Tây), thời gian thực hiện trong 03 năm, từ 01/01/2018 đến 31/12/2020. Qua 2 năm thực hiện cho thấy công tác quản lý, duy trì, vận hành và rà soát đánh giá chất lượng hệ thống chiếu sáng của Thành phố được thuận lợi.

* *Về quản lý công viên, vườn hoa, cây xanh, thảm cỏ*: Theo phân cấp hiện hành Thành phố quản lý đầu tư xây dựng mới công viên, vườn hoa lớn, quan trọng của Thành phố theo quy hoạch, tổng số 35 vườn hoa, công viên. Thành phố quản lý, duy trì, chăm sóc, cắt tỉa, trồng bổ sung, thay thế cây xanh bóng mát, cây xanh trang trí, thảm cỏ: trên địa bàn 12 quận, các thị trấn thuộc các huyện, các phường thuộc thị xã Sơn Tây; trên các đường: cao tốc, quốc lộ, tỉnh lộ, đường trên cao do Thành phố quản lý đi qua địa bàn các huyện, thị xã Sơn Tây để đảm bảo đồng bộ mỹ quan đô thị Thủ đô.

* *Về quản lý thoát nước đô thị và xử lý nước thải*: Thành phố đã ban hành Quyết định số 1629/QĐ-UBND ngày 09/3/2017 về việc phê duyệt danh mục các tuyến thoát nước, hồ nước, trạm xử lý nước thải sinh hoạt do Thành phố quản lý sau đầu tư và Quyết định số 1692/QĐ-UBND ngày 06/4/2018 phê duyệt bổ sung danh mục các tuyến thoát nước, hồ nước vào danh mục các tuyến thoát nước, hồ nước, trạm xử lý nước thải sinh hoạt do Thành phố quản lý sau đầu tư.

* *Về quản lý vệ sinh môi trường*: Thực hiện Quyết định số 41, UBND Thành phố chỉ đạo bàn giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về quản lý chất thải rắn

sinh hoạt trên địa bàn toàn thành phố về từ Sở Tài nguyên và Môi trường về Sở Xây dựng. Thành phố đã phê duyệt phương án nhà thầu cung cấp dịch vụ công ích hàng năm, trong đó bao gồm định mức, đơn giá dịch vụ vệ sinh môi trường.

** Về quản lý thoát nước đô thị và xử lý nước thải:* Thành phố đã lắp đặt và đưa vào vận hành trạm quan trắc nước tự động, di động tại Hồ Tây, giám sát chặt chẽ mực nước trong cống Mai Xuân Thưởng và mực nước Hồ Tây; lắp đặt xong trạm quan trắc nước mặt tự động hồ Hoàn Kiếm, đang vận hành, truyền số liệu về Sở Tài nguyên và Môi trường phục vụ công tác đánh giá, dự báo ô nhiễm môi trường nước hồ, đưa ra các giải pháp xử lý kịp thời; Phối hợp với Công ty TNHH MTV Thoát nước Hà Nội trong công tác xử lý ô nhiễm và duy trì chất lượng nước các hồ bằng chế phẩm Redoxy-3C trên địa bàn Thành phố. Thực hiện cấp, thu hồi giấy phép đấu nối xả thải nước vào hệ thống thoát nước. Thành phố đã đầu tư 03 dự án: Dự án xây dựng nhà máy xử lý nước thải tại xã Sơn Đồng, huyện Hoài Đức; dự án xây dựng nhà máy xử lý nước thải tại xã Vân Canh, huyện Hoài Đức; dự án đầu tư xây dựng nhà máy xử lý nước thải tập trung Cầu Ngà.

** Về quản lý cấp nước sạch:* UBND Thành phố đã quan tâm và có nhiều chỉ đạo trong lĩnh vực cung cấp nước sạch trên địa bàn Thành phố như kêu gọi xã hội hóa đầu tư phát triển mạng lưới cấp nước sạch đô thị; chuyển giao nhiệm vụ quản lý nhà nước cấp nước sạch khu vực nông thôn về Sở Xây dựng; kiểm tra, rà soát các công trình cấp nước nông thôn được đầu tư từ nguồn ngân sách trước đây để bàn giao cho các doanh nghiệp quản lý đảm bảo hoạt động hiệu quả. Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 01/6/2017 về nâng cao chất lượng hệ thống cấp nước sạch ở khu vực đô thị và các vùng nông thôn trên địa bàn thành phố; Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 23/6/2017 cấp nước an toàn, chống thất thoát, thất thu nước sạch trên địa bàn Thành phố Hà Nội giai đoạn 2017-2020; Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 11/6/2018 về việc triển khai các nhiệm vụ cụ thể trong phát triển hệ thống nước sạch. Báo cáo, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch cấp nước Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 2055/QĐ-TTg ngày 20/12/2017, hiện nay đồ án điều chỉnh quy hoạch cấp nước Thủ đô đang được triển khai. UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Xây dựng xây dựng kế hoạch kiểm tra việc chấp hành các quy định về quản lý chất lượng công trình, an toàn lao động, vệ sinh môi trường trong quá trình thi công các công trình cấp nước sạch nông thôn thành phố Hà Nội, đồng thời chỉ đạo UBND các quận, huyện, Sở Thông tin và Truyền thông để tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, nhân dân về sử dụng nước sạch trên địa bàn Thành phố năm 2018.

5. Lĩnh vực văn hóa thể thao du lịch:

** Về quản lý di tích:* Thực hiện quy định phân cấp tại Quyết định số 41/2016/QĐ-UBND, Thành phố đã chỉ đạo Sở Văn hóa và Thể thao tổ chức công bố danh mục kiểm kê di tích trên địa bàn thành phố Hà Nội đến 31/12/2015 (đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 5745/QĐ-UBND ngày 14/10/2015) và bàn giao danh mục di tích cho các quận, huyện, thị

xã tiếp nhận, quản lý, đồng thời tổ chức tập huấn, bồi dưỡng thực hiện công tác quản lý, tôn tạo di tích trên địa bàn.

** Về quản lý văn hóa, thể thao:* Trên cơ sở phân cấp tại Quyết định số 41, Sở Văn hóa và thể thao đã triển khai tập huấn các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Thành phố cho cán bộ chuyên trách phong trào ở cơ sở; Tập huấn kỹ năng, phương pháp tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao tại thiết chế văn hóa cơ sở; Tập huấn thực hiện nếp sống văn minh trong lễ hội; thực hiện cấp phép biểu diễn và triển lãm đang theo đúng trình tự, thủ tục hành chính và quy trình ISO, đảm bảo chặt chẽ, khoa học và hiệu quả.

** Về quản lý du lịch:* đã ban hành Quy chế phối hợp quản lý cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn thành phố Hà Nội quy định chi tiết nội dung phối hợp giữa Sở Du lịch và UBND cấp huyện trong công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực du lịch, đồng thời ban hành danh mục, hồ sơ thủ tục hành chính liên quan đến nội dung phân cấp để UBND cấp huyện thực hiện.

Hiện nay, hệ thống cơ sở lưu trú phát triển mạnh mẽ, tính đến hết tháng 9/2018, trên địa bàn Hà Nội có 3.546 cơ sở lưu trú du lịch với 60.513 buồng. Trong đó có 558 cơ sở lưu trú du lịch đã được xếp hạng đang hoạt động với 22.944 phòng, nhiều khách sạn 4 và 5 sao có quy mô lớn, thương hiệu đẳng cấp, chất lượng cao hoạt động tại Hà Nội. Các cơ sở lưu trú được đầu tư xây mới, tiếp tục tăng nhanh, đủ khả năng đón khách đến Thủ đô và tổ chức được các sự kiện mang tính quốc tế. Về lĩnh vực kinh doanh lữ hành, Hà Nội có 903 doanh nghiệp lữ hành quốc tế, 200 doanh nghiệp lữ hành nội địa, 68 doanh nghiệp vận chuyên khách du lịch và 7.206 lượt cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch.

6. Lĩnh vực y tế: Triển khai thực hiện quy định phân cấp theo Quyết định 41, trên cơ sở chỉ đạo của Bộ Y tế, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định 3453/QĐ-UBND ngày 05/7/2018 "Về việc tổ chức lại Trung tâm Y tế quận, huyện, thị xã trực thuộc Sở Y tế trên cơ sở sáp nhập Trung tâm Dân số - KHHGĐ cấp huyện trực thuộc UBND quận, huyện, thị xã và Trung tâm Y tế quận, huyện, thị xã trực thuộc Sở Y tế", hiện đã bàn giao, tiếp nhận công trình giữa Sở Y tế và UBND các quận, huyện, thị xã. Đến nay, cơ bản Thành phố đã hoàn thành chỉ tiêu 100% trạm y tế xã, phường, thị trấn đạt chuẩn quốc gia.

7. Lĩnh vực giáo dục-đào tạo, dạy nghề: Thành phố đã ban hành Quyết định 5399/QĐ-UBND ngày 28/9/2016 chuyển các Trung tâm GDTX, Kỹ thuật tổng hợp - Hướng nghiệp dạy nghề từ Sở Giáo dục và Đào tạo cho các UBND quận, huyện quản lý. UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 2230/QĐ-UBND ngày 12/4/2017 chuyển giao chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp từ Sở Giáo dục và Đào tạo sang Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý. Việc phân cấp đã tạo sự chủ động cho cấp huyện trong việc bố trí kinh phí, đầu tư xây mới, nâng cấp trường học và thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với hệ thống trường học trực thuộc. Chất lượng giáo dục toàn diện được giữ vững và nâng cao ở các cấp học, bậc học; mạng lưới giáo dục từ Thành phố đến cơ sở tiếp tục được củng cố và phát triển.

8. Lĩnh vực lao động thương binh và xã hội:

* *Về quản lý dạy nghề:* UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 2230/QĐ-UBND ngày 12/4/2017 về việc chuyển giao chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp từ Sở Giáo dục và Đào tạo sang Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Quyết định số 8199/QĐ-UBND ngày 29/11/2017 về việc sáp nhập Trường Trung cấp nghề May và Thời trang HN vào Trường Trung cấp nghề nấu ăn và nghiệp vụ khách sạn Hà Nội và tổ chức lại Trường Trung cấp nghề nấu ăn và nghiệp vụ khách sạn Hà Nội trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. Hiện nay, cấp Thành phố quản lý 13 cơ sở dạy nghề công lập gồm: Trường Cao đẳng nghề Công nghệ cao Hà Nội; Trường Cao đẳng nghề Công nghiệp Hà Nội; Trường Cao đẳng nghề Việt Nam - Hàn Quốc thành phố Hà Nội; Trường Trung cấp nghề Tổng hợp Hà Nội; Trường Trung cấp nghề số 1 Hà Nội; Trường Trung cấp nghề Giao thông công chính Hà Nội; Trường Trung cấp nghề cơ khí I Hà Nội; Trường Trung cấp nghề nấu ăn và nghiệp vụ khách sạn Hà Nội; Trường Trung cấp Xây dựng Hà Nội; Trường Trung cấp Kinh tế Hà Nội; Trường Trung cấp Kinh tế - Tài chính Hà Nội; Trường Trung cấp Kỹ thuật Tin học Hà Nội; Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật Bắc Thăng Long.

* *Về quản lý nghĩa trang, cơ sở hỏa táng, nhà tang:* Hiện nay Thành phố quản lý 09 nghĩa trang: 05 nghĩa trang liệt sỹ (Mai Dịch, Nhỏ, Ngọc Hồi, Sài Đồng, Xuân Mai); 04 nghĩa trang nhân dân (Thanh Tước, Văn Điển, Yên Kỳ, Vĩnh Hằng đối với phần diện tích Thành phố đầu tư, quản lý); 01 cơ sở hỏa táng (Đài hóa thân hoàn vũ Văn Điển); 04 nhà tang lễ: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã cơ bản tổ chức hoàn thành việc bàn giao các công trình theo phân cấp. Nghĩa trang liệt sỹ người Trung Quốc thị trấn Xuân Mai - huyện Chương Mỹ đã được UBND huyện Chương Mỹ bàn giao về cho Ban Phục vụ lễ tang Hà Nội quản lý.

Sau khi được phân cấp, các nghĩa trang do Thành phố quản lý được quan tâm đầu tư hằng năm nhằm tu sửa, xây mới, tạo cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp; toàn bộ công trình sau đầu tư đều có kế hoạch bảo trì, kế hoạch quản lý sử dụng đúng với công năng, công suất thiết kế, đảm bảo vệ sinh môi trường và đáp ứng được yêu cầu của nhân dân. Việc quy định về giá dịch vụ, quản lý nguồn thu dịch vụ từ nghĩa trang, cơ sở hỏa táng, nhà tang lễ do Thành phố đầu tư được thực hiện theo các quy định hiện hành và theo đúng nhiệm vụ được giao.

III. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC, TỒN TẠI, HẠN CHẾ

1. Kết quả thực hiện phân cấp quản lý:

Việc phân cấp quản lý đã quy định rõ vai trò, trách nhiệm, quyền hạn của các cấp trong bộ máy chính quyền địa phương; tăng cường quyền hạn, trách nhiệm, tính tích cực và chủ động cho cơ sở, đảm bảo được việc quản lý thống nhất, xuyên suốt của các cấp (Thành phố, Huyện), vừa tăng cường quyền hạn, trách nhiệm cho cơ sở, góp phần thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước (QLNN) trên địa bàn của các địa phương; các nội dung phân cấp phù hợp với quy định của pháp luật, có tính kế thừa, khắc phục một số nhược điểm, hạn chế trong nội dung quy định phân cấp giai đoạn 2011 - 2015.

UBND Thành phố đã phê duyệt danh mục các công trình hạ tầng kinh tế - xã hội do cấp Thành phố quản lý; các sở, ngành đã ban hành nhiều văn bản hướng dẫn, cơ chế phối hợp giữa các đơn vị của Thành phố (sở, ngành) và UBND cấp huyện. UBND các quận, huyện, thị xã cũng đã tích cực chỉ đạo, quán triệt các nội dung theo phân cấp đến các đơn vị cấp mình quản lý.

Mặc dù việc triển khai thực hiện phân cấp QLNN trên địa bàn Thành phố trong thời gian mới khoảng 2 năm nhưng đã thu được nhiều kết quả quan trọng, các quận, huyện, thị xã đã có sự thay đổi rõ nét trong công tác chỉ đạo điều hành, nâng cao nghiệp vụ chuyên môn; cơ sở hạ tầng kỹ thuật - xã hội của các cấp được đầu tư nâng cấp, đáp ứng nhu cầu đời sống dân sinh và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; bộ mặt đô thị ngày càng khang trang, hạ tầng nông thôn ngày càng được cải thiện rõ nét.

Phân cấp quản lý nhà nước về hạ tầng, kinh tế - xã hội là cơ sở để Thành phố thực hiện các phân cấp khác (phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách nhà nước và phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức viên chức của Thành phố) là căn cứ để các đơn vị tổ chức thực hiện công tác quản lý nhà nước, đồng thời làm cơ sở để xây dựng kế hoạch dự toán ngân sách hàng năm và kế hoạch đầu tư cho các cấp ngân sách.

Qua 2 năm thực hiện phân cấp quản lý theo Quyết định 41 đã tác động tới sự chuyển biến về chất lượng cung cấp các dịch vụ công ích đô thị, tạo diện mạo mới về môi trường, cảnh quan đô thị trên địa bàn Thành phố, nổi bật trên một số lĩnh vực: chiếu sáng công cộng; công viên, vườn hoa, cây xanh, thảm cỏ; thoát nước đô thị và xử lý nước thải; vệ sinh môi trường; cấp nước sạch.

Như vậy, việc thực hiện phân cấp quản lý tại Quyết định 41 đã đảm bảo các nguyên tắc của Nghị quyết số 08/2016/NQ-HĐND ngày 03/8/2016 của HĐND Thành phố; từng bước nâng cao năng lực bộ máy, trình độ cán bộ của các cấp (huyện, xã), là một trong các giải pháp quan trọng góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính, đáp ứng yêu cầu phát triển của Thủ đô, góp phần huy động tốt nhất mọi nguồn lực để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, góp phần hoàn thành nhiệm vụ QLNN chung của Thành phố.

2. Một số tồn tại, hạn chế qua 2 năm thực hiện phân cấp theo Quyết định số 41:

* **Chiếu sáng:** Trong quá trình thực hiện quản lý theo phân cấp, một số đơn vị Thanh Xuân, Ba Đình, Cầu Giấy, Đống Đa, Hai Bà Trưng, Nam Từ Liêm, Quốc Oai, Hoài Đức, Hà Đông,... phản ánh việc thay thế các bóng đèn hỏng thuộc hệ thống chiếu sáng trên địa bàn quận tại các ngõ ngách còn chậm trễ, chưa kịp thời gây bức xúc trong dân.

* **Cây xanh:** Theo Quyết định 41, Thành phố quản lý, duy trì, chăm sóc, cắt tỉa, trồng bổ sung, thay thế cây xanh bóng mát, cây xanh trang trí, thảm cỏ: trên địa bàn 12 quận, các thị trấn thuộc các huyện, các phường thuộc thị xã Sơn Tây; trên các đường do Thành phố quản lý đi qua địa bàn các huyện, thị xã Sơn Tây. Do cách hiểu chưa thống nhất dẫn đến 1 số quận trong năm 2017 có thời điểm đã dừng cắt tỉa, duy trì, đồng thời đề nghị bàn giao nốt toàn bộ cây xanh cho Thành phố quản lý.

* *Quản lý đường bộ (giao thông)*: Một số câu từ chưa được giải thích rõ, gây hiểu nhầm như: "đường, phố", "lòng đường", "đường chính", do đó trong quá trình thực hiện của các sở, ngành và quận, huyện thị xã còn có sự chông chéo, chưa có sự thống nhất.

* *Thông tin truyền thông*: Theo Quyết định 41, việc cấp phép xây dựng cột ăngten thu, phát sóng thông tin di động thuộc thẩm quyền của cấp Thành phố, tuy nhiên trong quá trình thực hiện, để phù hợp với các quy định của Trung ương, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 39/2017/QĐ-UBND ngày 01/12/2017, theo đó thẩm quyền cấp phép xây dựng cột ăngten thu, phát sóng thông tin di động là do cấp huyện quản lý.

* *Văn hóa, thể thao*: Một số huyện (Thường Tín, Ứng Hòa Mỹ Đức, Sóc Sơn, Ba Vì,..) kiến nghị, số lượng di tích phân cấp cấp huyện lớn, một số huyện khó khăn chưa cân đối được ngân sách để tu bổ, nâng cấp. Tuy nhiên tại Quyết định 41 có quy định, "*Thành phố hỗ trợ một phần kinh phí đầu tư tu bổ, bảo tồn và phát huy các di tích quốc gia do cấp huyện quản lý*", do đó các đơn vị này đề nghị Thành phố hỗ trợ kinh phí để tu bổ, nâng cấp.

* *Đề điều*: Theo phân cấp, cấp huyện quản lý đề cấp IV, V; tuy nhiên theo một số huyện khó khăn (Mỹ Đức, Chương Mỹ, Mê Linh) đề nghị ngân sách Thành phố hỗ trợ để đầu tư cải tạo, nâng cấp các tuyến đề này.

* *Thủy lợi*: Trong quá trình triển khai thực hiện có một số khó khăn, vướng mắc:

- Về công tác bàn giao: Các công trình do UBND quận, huyện, thị xã quản lý được đầu tư xây dựng, khai thác sử dụng từ lâu, sau nhiều lần cải tạo, sửa chữa, hồ sơ lưu trữ không đầy đủ dẫn đến việc xác định thông số kỹ thuật, giá trị tài sản công trình rất khó khăn. Một số địa phương chưa thực hiện bàn giao các trạm bơm, hệ thống điện, kênh mương do chưa đánh giá được giá trị tài sản, chưa được hỗ trợ kinh phí xây dựng công trình do Hợp tác xã vay vốn, người dân đóng góp xây dựng.

- Về công tác quản lý, vận hành: Phần lớn các công trình do UBND huyện, xã bàn giao đều nhỏ lẻ, chắp vá không đồng bộ, phân tán rải rác, nhiều công trình đã xuống cấp nghiêm trọng, gây khó khăn cho công tác quản lý, khai thác. Do số lượng công trình tiếp nhận lớn nên các doanh nghiệp thủy lợi khó khăn trong việc sắp xếp, bố trí nhân lực phục vụ quản lý, khai thác toàn bộ hệ thống, việc sửa chữa, vận hành các công trình để đảm bảo tưới tiêu, phục vụ sản xuất nông nghiệp tại một số nơi còn chưa được kịp thời; công tác phối hợp giữa các doanh nghiệp thủy lợi và địa phương còn chậm, chưa xây dựng được cơ chế phối hợp trong việc thu và sử dụng giá dịch vụ công ích thủy lợi nội đồng.

- Luật Thủy lợi mới ban hành có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2018, quy định:

+ Khoản 3, Điều 15 (Nguyên tắc trong đầu tư xây dựng công trình thủy lợi): Tổ chức, cá nhân sử dụng sản phẩm, dịch vụ thủy lợi có trách nhiệm đầu tư xây dựng công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng.

+ Điều 21 (Trách nhiệm quản lý công trình thủy lợi): UBND cấp tỉnh quản lý hoặc phân cấp cho UBND cấp huyện quản lý công trình thủy lợi trên địa

bàn căn cứ vào điều kiện cụ thể của địa phương (trừ các công trình thủy lợi quan trọng đặc biệt, công trình thủy lợi mà việc khai thác và bảo vệ liên quan đến 02 tỉnh trở lên). Đối với công trình thủy lợi do tổ chức, cá nhân tự đầu tư xây dựng thì tổ chức, cá nhân đó có trách nhiệm quản lý.

+ Điều 50 (Quản lý, khai thác công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng): Tổ chức thủy lợi cơ sở quản lý, khai thác công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng, bao gồm: Hợp tác xã, Tổ hợp tác. Tổ chức thủy lợi cơ sở trực tiếp quản lý, khai thác hoặc lựa chọn tổ chức, cá nhân quản lý, khai thác công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng.

Căn cứ các quy định nêu trên, các huyện đề nghị UBND Thành phố xem xét điều chỉnh phân cấp theo hướng bàn giao lại hệ thống thủy lợi nội đồng (trạm bơm, kênh mương cấp 3... có phạm vi phục vụ nhỏ hơn một xã) về địa phương đầu tư, quản lý như trước đây để phục vụ sản xuất nông nghiệp địa phương thuận lợi.

IV. CÁC GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC TỒN TẠI, HẠN CHẾ

1. Đối với những vấn đề cần hướng dẫn, giải thích rõ khái niệm để thống nhất cách hiểu nội dung phân cấp tại Quyết định 41 của lĩnh vực quản lý đường bộ, cây xanh:

- Đối với cây xanh: UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Xây dựng hướng dẫn các quận, huyện, thị xã về ranh giới quản lý để làm rõ hơn nội dung phân cấp quản lý cây xanh tại Quyết định 41, đến nay việc triển khai thực hiện theo phân cấp đối với lĩnh vực cây xanh công viên, vườn hoa trên địa bàn các quận, huyện, thị xã đã đi vào nề nếp, các cấp đã chủ động triển khai thực hiện theo phân cấp.

- Đối với quản lý đường bộ: UBND Thành phố chỉ đạo Sở Giao thông vận tải có văn bản hướng dẫn trong phân cấp lĩnh vực quản lý đường bộ đảm bảo thống nhất, không chồng chéo trong quá trình thực hiện của các sở, ngành và quận, huyện, thị xã.

2. Việc khắc phục hiện tượng chưa xử lý kịp thời thay thế các bóng đèn bị cháy, nắp hố ga bị vỡ, mất nắp..., UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Xây dựng tổ chức cuộc họp với UBND các quận, huyện, thị xã Sơn Tây và các đơn vị quản lý hệ thống thoát nước, chiếu sáng công cộng sau đấu thầu để thống nhất quy trình quản lý vận hành hệ thống; cơ chế phối hợp để xử lý kịp thời các hư hỏng, sự cố; cung cấp thông tin, đầu mối liên hệ, số điện thoại đường dây nóng để phản ánh khi có sự cố trên địa bàn của các địa phương (tới phường, xã, thôn, tổ dân phố, cụm dân cư).

3. Đối với lĩnh vực thủy lợi, tiếp tục thực hiện theo quyết định phân cấp đã ban hành. Để khắc phục những hạn chế trong khâu phối hợp tổ chức thực hiện, UBND Thành phố giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong Quý I/2019, tham mưu cho UBND Thành phố ban hành văn bản chỉ đạo theo hướng:

- Đối với các công trình thủy lợi mà việc khai thác và bảo vệ liên quan đến 02 tỉnh trở lên (khi được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phân cấp quản lý) và các công trình thủy lợi lớn, vừa và nhỏ theo quy định phân loại công trình thủy lợi: Thành phố thống nhất đầu tư và quản lý sau đầu tư, giao các công ty thủy lợi của Thành phố vận hành khai thác.

- Đối với các công trình thủy lợi nội đồng (các công trình tính từ điểm giao nhận sản phẩm, dịch vụ thủy lợi giữa tổ chức, cá nhân cung cấp và tổ chức, cá nhân sử dụng sản phẩm dịch vụ đến khu đất canh tác): Cho phép các công ty thủy lợi ký hợp đồng đối với các Tổ chức thủy lợi cơ sở (Hợp tác xã, Tổ hợp tác) thực hiện quản lý, khai thác các công trình thủy lợi nội đồng. Các Tổ chức thủy lợi cơ sở có trách nhiệm xây dựng chi phí quản lý, vận hành thông qua hội nghị xã viên; tổ chức thu và sử dụng kinh phí dịch vụ thủy lợi nội đồng... theo đúng quy định, đảm bảo hệ thống thủy lợi nội đồng vận hành hiệu quả.

4. UBND Thành phố sẽ tiếp tục chỉ đạo các sở quản lý chuyên ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan rà soát, đánh giá lại trong khâu tổ chức thực hiện để khắc phục các tồn tại, hạn chế, đảm bảo hiệu quả theo đúng tinh thần và nguyên tắc phân cấp đã được HĐND Thành phố quyết nghị tại Nghị quyết số 08/2016/NQ-HĐND ngày 03/8/2016. Quá trình tổ chức thực hiện nếu tiếp tục còn bất cập, vướng mắc, UBND Thành phố sẽ chỉ đạo các sở, ngành tham mưu, rà soát để điều chỉnh Quyết định số 41/2016/QĐ-UBND cho phù hợp.

Ủy ban nhân dân Thành phố kính báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố kết quả 02 năm thực hiện quy định phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực hạ tầng đô thị, kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 08/2016/NQ-HĐND ngày 03/8/2016 của HĐND Thành phố và Quyết định số 41/2016/QĐ-UBND ngày 19/9/2016 của UBND Thành phố./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó chủ tịch UBND TP;
- Ban KTNS - HĐND TP;
- Văn phòng Thành ủy;
- Các Sở: KH&ĐT, Tài chính;
- VPUB: CVP, các PVP, các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, KT. *AB*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH *Q*



Nguyễn Đức Chung